

Số:-GDKQ/BOS-KIS

HỢP ĐỒNG

MỞ TÀI KHOẢN GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN PHÁI SINH

(Áp dụng cho Khách hàng trong nước)

Hôm nay, ngày tháng năm 20....., chúng tôi gồm:

BÊN A – KHÁCH HÀNG:

Họ tên/Tên tổ chức:..... Ngày sinh:/...../.....
 CMND/Hộ chiếu/ĐKKD số:..... Ngày cấp:/...../..... Nơi cấp:
 Địa chỉ thường trú/Trụ sở chính:
 Chỗ ở hiện tại/Địa chỉ liên hệ:
 Tài khoản tiền gửi số:..... tại ngân hàng:
 ĐT cố định:..... Fax:
 ĐT di động:..... Email:
 Người đại diện (theo pháp luật hoặc theo ủy quyền):
 Giấy ủy quyền số ngày của
 Số tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường tại KIS:
 Số tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh tại KIS:

BÊN B : CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN KIS VIỆT NAM (KIS)

Giấy phép thành lập và hoạt động số: 056/UBCK-GPHĐKD do UBCKNN cấp ngày 05/07/2007.

Trụ sở: Tầng 3, 180 - 192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3914.8585 Fax: (028) 3821.6898 Website: www.kisvn.vn

Mã số thuế: 0305066125

Người đại diện: Ông Chức vụ:

Theo giấy ủy quyền số: ngày của Tổng Giám đốc

Hai bên đồng ý ký kết Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh (“Hợp đồng”) với các điều khoản và điều kiện đính kèm theo Hợp đồng này.

Hợp đồng này là một phần không thể tách rời của Hợp đồng mở tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường đã ký kết giữa khách hàng và KIS, và được lập thành hai (02) bản bằng Tiếng Việt có giá trị pháp lý ngang nhau, mỗi bên giữ một (01) bản.

Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý thực hiện và cam kết không có bất cứ khiếu nại, khiếu kiện nào đối với các điều khoản và điều kiện của Hợp đồng.

<p>Khách hàng</p> <p><i>(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu là tổ chức)</i></p>	<p>Công ty CP chứng khoán KIS Việt Nam</p> <p><i>(Ký tên, đóng dấu)</i></p>
---	--

ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN HỢP ĐỒNG**ĐIỀU 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ:**

- 1.1 “KIS” là Công ty Cổ phần Chứng khoán KIS Việt Nam.
- 1.2 “Chứng khoán phái sinh - CKPS” là chứng khoán được quy định tại các văn bản pháp luật về chứng khoán hiện hành và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép thực hiện hoạt động giao dịch trên thị trường CKPS, bao gồm:
 - Hợp đồng tương lai (HĐTL), bao gồm nhưng không giới hạn hợp đồng tương lai chỉ số chứng khoán và hợp đồng tương lai trái phiếu chính phủ;
 - Quyền chọn;
 - Hợp đồng kỳ hạn;
 - Các CKPS khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.
- 1.3 “HĐTL chỉ số chứng khoán” là HĐTL dựa trên tài sản cơ sở là chỉ số chứng khoán.
- 1.4 “HĐTL trái phiếu chính phủ” là HĐTL dựa trên tài sản cơ sở là trái phiếu Chính phủ hoặc trái phiếu giả định có một số đặc trưng cơ bản của trái phiếu Chính phủ.
- 1.5 “Tài khoản CKPS” là tài khoản Khách hàng mở tại KIS, sử dụng cho mục đích giao dịch CKPS.
- 1.6 “Tài sản ký quỹ” là tài sản đảm bảo (gồm tiền và/hoặc chứng khoán được chấp nhận ký quỹ) mà Khách hàng phải nộp để đảm bảo các nghĩa vụ thanh toán giao dịch CKPS của Khách hàng.
- 1.7 “Ký quỹ ban đầu” là việc Khách hàng nộp một giá trị ký quỹ tối thiểu đối với các vị thế mà Khách hàng dự kiến mở trước khi thực hiện giao dịch CKPS.
- 1.8 “Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu” là giá trị ký quỹ tối thiểu mà Khách hàng phải duy trì và do Trung tâm lưu ký chứng khoán (VSD) và/hoặc KIS tính toán đối với số CKPS trên một tài khoản giao dịch.
- 1.9 “Giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ” bao gồm số dư trên tài khoản tiền gửi ký quỹ và giá trị danh mục chứng khoán ký quỹ được xác định theo giá thị trường và tỷ lệ chiết khấu theo quy chế của VSD và theo quy định của KIS.
- 1.10 “Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ” là tỷ lệ giữa giá trị tài sản ký quỹ duy trì yêu cầu so với tổng giá trị tài sản ký quỹ hợp lệ.
- 1.11 “Giá thanh toán” là giá khớp lệnh giao dịch HĐTL thông qua hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán, gồm giá thanh toán cuối ngày và giá thanh toán cuối cùng.
- 1.12 “Vị thế một CKPS tại một thời điểm” là trạng thái giao dịch và khối lượng CKPS còn hiệu lực mà Khách hàng đang nắm giữ tính tới thời điểm đó. Khách hàng mua hoặc bán một CKPS, được gọi là mở vị thế mua hoặc mở vị thế bán CKPS đó.
- 1.13 “Vị thế mở một CKPS” thể hiện việc Khách hàng đang nắm giữ CKPS còn hiệu lực, chưa được thanh lý hoặc tất toán.
- 1.14 “Vị thế rỗng một CKPS tại một thời điểm” được xác định bằng chênh lệch giữa vị thế mua đã mở và vị thế bán đã mở của CKPS đó tại cùng một thời điểm.
- 1.15 “Giới hạn vị thế một CKPS” là vị thế rỗng tối đa của CKPS đó, hoặc của CKPS đó và các CKPS khác dựa trên cùng một tài sản cơ sở mà Khách hàng được quyền nắm giữ tại một thời điểm.

ĐIỀU 2: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

Bằng Hợp đồng này, Khách hàng đề nghị và KIS đồng ý cung cấp các dịch vụ sau đây:

- 2.1 Mở Tài khoản CKPS tại KIS.
- 2.2 Đặt lệnh giao dịch theo yêu cầu của Khách hàng và cung cấp kết quả giao dịch/sao kê giao dịch trên Tài khoản CKPS cho Khách hàng.
- 2.3 Quản lý vị thế, tài sản ký quỹ và tài sản cơ sở để chuyển giao, hạch toán lãi lỗ vị thế hàng ngày và thực hiện Hợp đồng.
- 2.4 Thay mặt Khách hàng thực hiện ký quỹ, thanh toán bù trừ CKPS với VSD.
- 2.5 Các dịch vụ khác được pháp luật cho phép tùy từng thời điểm.

ĐIỀU 3: TÀI SẢN KÝ QUỸ

- 3.1 Để thực hiện giao dịch CKPS, Khách hàng phải ký quỹ một khoản tiền và/hoặc chứng khoán được phép sử dụng làm tài sản ký quỹ theo quy định của pháp luật và được KIS chấp nhận.
- 3.2 Tài sản ký quỹ phải thuộc sở hữu hợp pháp của Khách hàng, không thuộc loại cấm hoặc hạn chế chuyển nhượng và không thuộc đối tượng tham gia vào các giao dịch tặng, cho, thừa kế, góp vốn hoặc đảm bảo cho bất kỳ nghĩa vụ khác, không bị tranh chấp hoặc tiềm tàng khả năng tranh chấp về quyền sở hữu.
- 3.3 Khách hàng phải đảm bảo một tỷ lệ ký quỹ bằng tiền theo quy định của KIS.

ĐIỀU 4: PHƯƠNG THỨC THỰC HIỆN GIAO DỊCH

- 4.1 Khách hàng có thể đặt lệnh giao dịch trên Tài khoản CKPS qua các cách thức sau:
 - a) Đặt lệnh trực tiếp tại quầy giao dịch của KIS bằng cách nộp Phiếu lệnh giao dịch đã điền đầy đủ các thông tin theo mẫu của KIS hoặc
 - b) Đặt lệnh qua điện thoại hoặc
 - c) Đặt lệnh qua hệ thống giao dịch trực tuyến của KIS hoặc
 - d) Các phương thức khác theo quy định của KIS tùy từng thời điểm phù hợp với quy định pháp luật Việt Nam.
- 4.2 Trường hợp Khách hàng ủy quyền cho người khác đặt lệnh thì phải:
 - a) Có giấy ủy quyền theo quy định của KIS và theo quy định pháp luật. Việc ủy quyền cho người khác đặt lệnh giao dịch phù hợp với quy định pháp luật
 - b) Chấp nhận kết quả và những nghĩa vụ phát sinh từ lệnh do người được ủy quyền đặt, và
 - c) Tự chịu trách nhiệm trong mọi trường hợp xảy ra tranh chấp giữa Khách hàng và Bên nhận ủy quyền giao dịch của Khách hàng; Khách hàng và Bên nhận ủy quyền giao dịch tự giải quyết, đồng thời cam kết và đảm bảo không yêu cầu KIS phải tham gia vào quá trình giải quyết tranh chấp dù trong bất kỳ trường hợp nào với bất kỳ lý do gì. Nếu KIS phải tham gia theo yêu cầu của Tòa án hoặc cơ quan có thẩm quyền thì Khách hàng và Bên nhận ủy quyền sẽ phải liên đới chịu trách nhiệm chi trả mọi tổn phí của KIS để tham gia.

ĐIỀU 5: GIÁM SÁT TỶ LỆ SỬ DỤNG TÀI SẢN KÝ QUỸ

Phù hợp với quy định của pháp luật, KIS thiết lập các mức cảnh báo sau đây để giám sát Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ trên Tài khoản CKPS của Khách hàng:

- 5.1 Cảnh báo mức độ 1: Khách hàng không được mở thêm vị thế mới ngoại trừ thực hiện giao dịch đối ứng để đóng vị thế.
- 5.2 Cảnh báo mức độ 2: Khách hàng phải bổ sung tài sản ký quỹ hoặc đóng các vị thế hiện tại để đưa Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ về mức tối thiểu bằng mức Cảnh báo mức độ 1 trong thời hạn theo yêu cầu của KIS tại từng thời điểm.
- 5.3 Cảnh báo mức độ 3: KIS sẽ ngay lập tức đình chỉ Tài khoản CKPS và thực hiện các biện pháp xử lý phù hợp.

ĐIỀU 6: GIỚI HẠN VỊ THẾ VÀ THỰC HIỆN HĐTL

- 6.1 **Giới hạn vị thế**

Trong thời hạn của Hợp đồng này, Khách hàng cam kết tuân thủ các quy định về Giới hạn vị thế do KIS quy định tùy từng thời điểm và phù hợp với quy định của pháp luật. KIS sẽ thông báo và áp dụng các biện pháp cần thiết khi Khách hàng vi phạm Giới hạn vị thế.
- 6.2 **Thực hiện HĐTL**

Trong thời hạn của Hợp đồng này, Khách hàng cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán phát sinh từ việc sở hữu các vị thế trên Tài khoản CKPS bao gồm thanh toán lãi/lỗ vị thế hàng ngày, thanh toán thực hiện HĐTL khi đáo hạn theo quy định của KIS và phù hợp với quy định của pháp luật.

ĐIỀU 7: MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN VÀ XỬ LÝ MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN**7.1 Mất khả năng thanh toán**

Các trường hợp được xem là mất khả năng thanh toán:

- 7.1.1 Khách hàng vi phạm các mức cảnh báo về Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ theo quy định tại Điều 5 Hợp đồng này mà không khắc phục theo thông báo của KIS;

- 7.1.2 Khách hàng vi phạm về Giới hạn vị thế; vi phạm về việc thực hiện HĐTL theo quy định tại Điều 6 Hợp đồng này mà không khắc phục theo thông báo của KIS;
- 7.1.3 Khách hàng không thực hiện đầy đủ và/hoặc kịp thời nghĩa vụ thanh toán lãi/lỗ vị thế hàng ngày;
- 7.1.4 Khách hàng vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào trong Hợp đồng này và không khắc phục trong thời hạn quy định của KIS.
- 7.2 Xử lý mất khả năng thanh toán**
- 7.2.1 Khi xảy ra bất kỳ sự kiện mất khả năng thanh toán nào tại khoản 7.1 nêu trên, KIS có quyền lựa chọn áp dụng bất kỳ biện pháp xử lý sau mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng:
- Tạm ngừng giao dịch đối với Tài khoản CKPS của Khách hàng, ngoại trừ việc thực hiện giao dịch đối ứng để đóng vị thế;
 - Đóng, thanh lý một phần hoặc toàn bộ vị thế trên Tài khoản CKPS của Khách hàng;
 - Sử dụng, bán, chuyển giao, rút tài sản ký quỹ của Khách hàng để thanh toán cho các vị thế mở của Khách hàng. Trong trường hợp bán chứng khoán ký quỹ, KIS có quyền bán với giá và thời điểm do KIS quy định;
 - Lưu chuyển tiền và/hoặc chứng khoán có trên các tiểu khoản của Khách hàng mở tại KIS để đảm bảo nghĩa vụ ký quỹ bổ sung và/hoặc nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng phù hợp quy định pháp luật;
 - Các biện pháp xử lý khác phù hợp với quy định pháp luật.
- 7.2.2 Trường hợp sau khi áp dụng các biện pháp xử lý vi phạm tại khoản 7.2 nêu trên mà vẫn chưa đủ thanh toán các nghĩa vụ của Khách hàng, phần tiền phải thanh toán còn thiếu được xem là nợ quá hạn của Khách hàng và Khách hàng có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán cho KIS. Tổng dư nợ phải thanh toán sẽ được KIS gửi thông báo đến Khách hàng và Khách hàng có nghĩa vụ phải xác nhận nợ trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày KIS gửi thông báo.
- 7.2.3 Trường hợp KIS buộc phải bán chứng khoán ký quỹ, Khách hàng có trách nhiệm thực hiện tất cả các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến chứng khoán đã bán, như nghĩa vụ công bố thông tin và các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 8: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KHÁCH HÀNG

8.1 Quyền của Khách hàng:

- 8.1.1 Sở hữu và thực hiện các quyền của chủ sở hữu đối với tiền, chứng khoán ký quỹ trên Tài khoản CKPS;
- 8.1.2 Được nhận lãi tiền gửi trên số dư tiền ký quỹ cho giao dịch CKPS theo lãi suất do KIS công bố theo từng thời điểm;
- 8.1.3 Được rút lãi vị thế, lãi thanh toán đáo hạn các vị thế khi đã thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho KIS;
- 8.1.4 Được rút và/hoặc thay đổi tài sản ký quỹ theo quy định của KIS và phù hợp với quy định của pháp luật. Tuy nhiên, KIS có quyền từ chối cho Khách hàng rút và/hoặc thay đổi tài sản ký quỹ nếu Khách hàng chưa thanh toán đầy đủ các nghĩa vụ cho KIS;
- 8.1.5 Yêu cầu KIS cung cấp các thông tin liên quan đến giao dịch và tài khoản của Khách hàng;
- 8.1.6 Các quyền khác theo quy định của Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

8.2 Nghĩa vụ của Khách hàng:

- 8.2.1 Cung cấp đầy đủ, trung thực, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến việc mở tài khoản, ký quỹ và chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin, tài liệu đã cung cấp;
- 8.2.2 Thực hiện ký quỹ ban đầu và ký quỹ bổ sung theo yêu cầu của KIS nhằm đảm bảo Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu;
- 8.2.3 Thường xuyên kiểm tra, đối chiếu kết quả giao dịch ngay trong ngày phát sinh giao dịch; theo dõi số dư ký quỹ, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ, số lượng vị thế trên Tài khoản CKPS;
- 8.2.4 Chủ động thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ bổ sung tài sản ký quỹ khi Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ đạt ngưỡng cảnh báo theo quy định tại Điều 5 và/hoặc đóng, thanh lý bớt vị thế khi vi phạm giới hạn vị thế theo quy định tại Điều 6 Hợp đồng này;
- 8.2.5 Thanh toán đầy đủ và kịp thời mọi khoản lỗ phát sinh từ vị thế đã mở và thanh toán thực hiện HĐTL khi đáo hạn;
- 8.2.6 Thanh toán đầy đủ và kịp thời phí giao dịch, thuế và các khoản chi phí khác liên quan đến việc thực hiện giao dịch CKPS của Khách hàng theo quy định của KIS phù hợp với quy định của pháp luật;
- 8.2.7 Thực hiện việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật trong trường hợp Khách hàng là hoặc sẽ là đối tượng phải công bố thông tin;
- 8.2.8 Bồi thường cho KIS tất cả các thiệt hại phát sinh do Khách hàng vi phạm các nghĩa vụ của Hợp đồng này và/hoặc gây thiệt hại cho KIS mà không do lỗi của KIS;
- 8.2.9 Thông báo ngay cho KIS trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) giờ kể từ thời điểm phát hiện có sự sai sót liên quan đến giao dịch và thông tin tài khoản của Khách hàng. Quá thời hạn này, KIS không chịu trách nhiệm giải quyết bất kỳ khiếu nại nào của Khách hàng liên quan kết quả giao dịch và Khách hàng được coi là chấp nhận kết quả giao dịch như quy định của Hợp đồng này.
- 8.2.10 Các nghĩa vụ khác theo quy định của Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 9: QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA KIS

9.1 Quyền của KIS

- 9.1.1 Sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng để ký quỹ cho VSD đối với vị thế mở của Khách hàng;
- 9.1.2 Thu phí từ những dịch vụ KIS đã cung cấp để Khách hàng thực hiện giao dịch CKPS theo biểu phí và lãi suất được KIS thông báo tại từng thời điểm;
- 9.1.3 Thay mặt Khách hàng thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền quy định tại khoản 14.1 Điều 14 Hợp đồng này;
- 9.1.4 Yêu cầu Khách hàng nộp đầy đủ, kịp thời tài sản ký quỹ ban đầu trước khi đặt lệnh và/hoặc bổ sung tài sản ký quỹ theo “Lệnh gọi ký quỹ bổ sung” và/hoặc thanh toán lãi lỗ vị thế hàng ngày theo “Yêu cầu thanh toán lãi/lỗ vị thế hàng ngày” trong quá trình duy trì vị thế hoặc thanh toán đáo hạn HĐTL;
- 9.1.5 Xử lý tài sản ký quỹ, vị thế đang mở trên Tài khoản CKPS của Khách hàng và tài sản khác trên tài khoản giao dịch chứng khoán thông thường/tài khoản Giao dịch ký quỹ để thu hồi nợ trong trường hợp Khách hàng không hoàn thành nghĩa vụ thanh toán cho các giao dịch CKPS của Khách hàng;
- 9.1.6 Tự động ghi nợ, ghi có, chuyển khoản, nộp/trích/rút tiền trên các tiểu khoản của Khách hàng tại KIS để thanh toán cho các giao dịch mua, bán, thanh toán phí và các nghĩa vụ khác của Khách hàng;
- 9.1.7 Đơn phương xác định lại, điều chỉnh các giá trị ký quỹ ban đầu, Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu, thời hạn ký quỹ, mức bổ sung ký quỹ, phương thức bổ sung ký quỹ, thời hạn bổ sung ký quỹ, thay đổi/chuyển giao tài sản ký quỹ, danh mục chứng khoán được phép ký quỹ, tỷ lệ ký quỹ bằng tiền, Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ, Giới hạn vị thế,... tùy từng thời điểm mà không cần có sự đồng ý của Khách hàng;
- 9.1.8 Từ chối thực hiện các yêu cầu hoặc lệnh giao dịch CKPS của Khách hàng nếu KIS nhận thấy yêu cầu hoặc lệnh giao dịch CKPS đó vi phạm hoặc tiềm ẩn nguy cơ vi phạm các quy định của pháp luật và/hoặc các quy định liên quan của KIS;
- 9.1.9 Các quyền khác được quy định trong Hợp đồng này và quy định của pháp luật.

9.2 Nghĩa vụ của KIS

- 9.2.1 Thực hiện đúng thỏa thuận trong Hợp đồng này, Phụ lục hợp đồng, văn bản thỏa thuận về việc sửa đổi, bổ sung hợp đồng và tài liệu kèm theo (nếu có);
- 9.2.2 Bảo mật các thông tin, tài liệu liên quan đến giao dịch CKPS của Khách hàng, trừ trường hợp phải cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật;
- 9.2.3 Cung cấp các thông tin liên quan đến giao dịch và tài khoản CKPS theo yêu cầu của Khách hàng;
- 9.2.4 Bồi thường thiệt hại đầy đủ cho Khách hàng trong trường hợp KIS vi phạm các nghĩa vụ của Hợp đồng này và/hoặc gây thiệt hại cho Khách hàng mà không phải do lỗi của Khách hàng;
- 9.2.5 Các nghĩa vụ khác được quy định trong Hợp đồng này và theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 10: XỬ LÝ RỦI RO KHI KIS MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN

Trường hợp KIS mất khả năng thanh toán, hoặc bị đình chỉ, tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản, tài sản ký quỹ của Khách hàng chỉ được sử dụng để thực hiện các nghĩa vụ tài chính phát sinh từ giao dịch CKPS của Khách hàng. Phần tài sản còn lại sau khi đã hoàn tất nghĩa vụ thanh toán của Khách hàng sẽ được KIS hoàn trả lại cho Khách hàng.

ĐIỀU 11: THÔNG BÁO

- 11.1 Trong thời hạn Hợp đồng, bất kỳ lúc nào xảy ra các trường hợp làm cho Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ của Khách hàng đạt ngưỡng cảnh báo theo quy định tại Điều 5 và/hoặc vi phạm giới hạn vị thế theo quy định tại Điều 6 của Hợp đồng này, KIS sẽ gửi tới Khách hàng “Lệnh gọi ký quỹ bổ sung” và/hoặc “Lệnh yêu cầu đóng vị thế”. Khách hàng có nghĩa vụ bổ sung thêm tài sản ký quỹ và/hoặc đóng, thanh lý vị thế theo đúng thời gian quy định của KIS để bảo đảm Giá trị ký quỹ duy trì yêu cầu và/hoặc giới hạn vị thế.
- 11.2 Trong thời hạn Hợp đồng, KIS sẽ gửi tới Khách hàng “Yêu cầu thanh toán lãi lỗ vị thế hàng ngày”. Khách hàng có nghĩa vụ nộp tiền vào Tài khoản CKPS và/hoặc đóng bất vị thế để thanh toán cho các khoản lãi lỗ vị thế hàng ngày theo đúng thời gian quy định của KIS nhằm duy trì vị thế.
- 11.3 KIS sẽ thông báo cho Khách hàng các thông tin về dịch vụ của KIS, biểu phí, các chính sách của KIS, các thông tin về quyền lợi và nghĩa vụ của Khách hàng và các thông tin liên quan khác thông qua một hoặc một số hình thức sau: chuyển phát nhanh đến địa chỉ liên hệ, tin nhắn SMS, fax, email, điện thoại (theo thông tin liên hệ của Khách hàng được nêu tại phần đầu của Hợp đồng này hoặc theo đăng ký bằng văn bản hoặc đăng ký trên hệ thống giao dịch trực tuyến trong trường hợp có thay đổi thông tin liên hệ của Khách hàng), thông báo trên Hệ thống giao dịch trực tuyến hoặc đăng tải trên website của KIS...đều được xem là hợp lệ.
- 11.4 Khách hàng được xem là đã nhận được thông báo của KIS tại thời điểm: KIS đã gửi tin nhắn SMS và/hoặc email cho Khách hàng; KIS lưu bản ghi âm đối với điện thoại; KIS đăng thông báo trên Hệ thống giao dịch trực tuyến hoặc trên website của KIS; Khách hàng ký nhận đối với thư chuyên phát nhanh.
- 11.5 Khách hàng có trách nhiệm duy trì những thông tin liên lạc đã đăng ký với KIS tại phần đầu của Hợp đồng này như: địa chỉ liên hệ, địa chỉ email, số điện thoại..., luôn trong tình trạng: địa chỉ liên hệ có thể nhận được thư chuyên phát, email có thể nhận được thư điện tử, số điện thoại có thể liên hệ được bất kỳ lúc nào. Khách hàng phải đăng ký thay đổi thông tin với KIS bằng văn bản hoặc đăng ký trên hệ thống giao dịch trực tuyến ngay khi có sự thay đổi. Kể từ thời điểm KIS ghi nhận sự thay đổi đó, liên lạc giữa hai bên sẽ được thực hiện qua địa chỉ liên hệ/ email/ số điện thoại mới.
- 11.6 KIS được miễn trừ trách nhiệm trong bất kỳ trường hợp nào Khách hàng không duy trì những thông tin liên lạc đã đăng ký và/hoặc không cung cấp kịp thời khi có sự thay đổi thông tin liên lạc theo thỏa thuận tại Điều này, dẫn đến việc thông báo từ KIS bị thất lạc, không đến được người nhận và/hoặc Khách hàng tự ý từ chối nhận thông báo từ KIS. Trong trường hợp này, Khách hàng cam kết không khiếu nại, khiếu kiện đối với KIS và tự chịu trách nhiệm do lỗi của mình.
- 11.7 Khách hàng có trách nhiệm chủ động theo dõi và thực hiện các nghĩa vụ phát sinh theo thỏa thuận tại Hợp đồng này. Việc Khách hàng không nhận được thông báo của KIS không phải là căn cứ để KIS phải hoàn thực hiện các biện pháp xử lý cần thiết hoặc là căn cứ để Khách hàng trì hoãn thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Hợp đồng.

ĐIỀU 12: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP PHÁT SINH

- 12.1 Hợp đồng này và những nội dung khác liên quan đến việc giao dịch CKPS nhưng không được đề cập trong Hợp đồng này sẽ được điều chỉnh và hiểu theo pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.
- 12.2 Các tranh chấp phát sinh giữa Khách hàng và KIS được giải quyết trên cơ sở thương lượng giữa hai bên. Trong trường hợp thương lượng không thành, các bên có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền tại nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam giải quyết.

ĐIỀU 13: ĐIỀU KHOẢN CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

13.1 Hợp đồng này chấm dứt trong các trường hợp sau:

- 13.1.1 Theo yêu cầu của Khách hàng sau khi Khách hàng đã hoàn thành đầy đủ mọi nghĩa vụ với KIS;
- 13.1.2 Khách hàng vi phạm bất kỳ điều khoản và điều kiện nào của Hợp đồng và Phụ lục hợp đồng. Trong trường hợp này, KIS có quyền đơn phương chấm dứt ngay lập tức Hợp đồng;
Tuy nhiên, KIS có thể tùy theo quyết định của riêng mình để tạo điều kiện cho Khách hàng khắc phục, sẽ có thể lựa chọn giải pháp gửi thông báo cho Khách hàng về thời hạn thực hiện sửa chữa/ khắc phục vi phạm. Thời hạn yêu cầu sửa chữa/ khắc phục vi phạm quy định tại Điều này có thể được gia hạn tùy vào quyết định của KIS. KIS sẽ chấm dứt ngay lập tức Hợp đồng nếu Khách hàng không thực hiện sửa chữa/ khắc phục vi phạm trong thời hạn được KIS thông báo;
- 13.1.3 Khách hàng là cá nhân chết, bị Tòa án tuyên mất năng lực hành vi dân sự, chết, mất tích hoặc có dấu hiệu khó khăn nghiêm trọng về tài chính; Khách hàng là tổ chức có các khó khăn lớn về tài chính dẫn đến năng lực tài chính bị ảnh hưởng nghiêm trọng và/hoặc mất tư cách pháp nhân, bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/Giấy phép hoạt động, bị giải thể, phá sản, có các hành vi vi phạm pháp luật về chứng khoán, rửa tiền ...;
- 13.1.4 KIS bị giải thể, phá sản, bị đình chỉ hoạt động, thu hồi giấy phép hoặc chấm dứt hoạt động theo quy định của pháp luật;
- 13.1.5 Theo quy định của luật pháp hiện hành hoặc quyết định của các cơ quan có thẩm quyền mà theo đó các bên không được phép tiếp tục thực hiện các thỏa thuận trong Hợp đồng này.

13.2 Hậu quả của việc chấm dứt Hợp đồng:

- 13.2.1 Trong trường hợp Hợp đồng bị chấm dứt vì bất kỳ lý do gì, các Bên có nghĩa vụ thực hiện thanh lý Hợp đồng trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày thông báo. Hợp đồng chỉ được coi là thanh lý xong khi các Bên đã hoàn thành mọi nghĩa vụ, trách nhiệm của mình phát sinh từ và/hoặc liên quan đến Hợp đồng này.
- 13.2.2 Ngay cả trong trường hợp Hợp đồng được chấm dứt, tất cả các nghĩa vụ còn lại của Khách hàng đối với KIS theo Hợp đồng sẽ được bảo lưu và sẽ chỉ được xem như hoàn tất khi Khách hàng đã thực hiện xong tất cả các nghĩa vụ đó với KIS.

ĐIỀU 14: CAM KẾT CHUNG

14.1 Bằng Hợp đồng này Khách hàng ủy quyền cho KIS:

- 14.1.1 Quản lý, thực hiện thanh toán bù trừ, thanh toán lãi lỗ hàng ngày, thanh toán đáo hạn, tự động chuyển tài sản ký quỹ Khách hàng đã nộp vào Tài khoản CKPS sang VSD hoặc rút tài sản ký quỹ từ VSD về Tài khoản CKPS nhằm đảm bảo thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Khách hàng;
 - 14.1.2 Trong trường hợp sau ba (03) ngày làm việc kể từ ngày phát sinh giao dịch mà Khách hàng hoặc người được ủy quyền hợp pháp không trực tiếp ký tên vào các Phiếu lệnh, Khách hàng đồng ý để KIS chủ động thay mặt Khách hàng ký các Phiếu lệnh liên quan đến giao dịch CKPS và cam kết không khiếu nại, khiếu kiện hay tranh chấp với kết quả giao dịch được thông báo. Khách hàng cũng đồng ý việc KIS cử người đại diện để thay mặt KIS ký Phiếu lệnh và thực hiện mọi biện pháp cần thiết khác cho Khách hàng để hoàn thành giao dịch;
 - 14.1.3 Thay mặt Khách hàng toàn quyền quyết định xử lý Tài khoản CKPS của Khách hàng tại KIS khi Khách hàng vi phạm các thỏa thuận tại Hợp đồng này;
 - 14.1.4 Thay mặt Khách hàng trích tiền trên các tài khoản của Khách hàng tại KIS để thanh toán cho các khoản thuế, phí và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật đối với các giao dịch CKPS do Khách hàng và/hoặc KIS thực hiện theo yêu cầu của Khách hàng;
 - 14.1.5 Cung cấp thông tin liên quan đến tài khoản theo quy định pháp luật hoặc yêu cầu của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;
 - 14.1.6 Các nội dung Khách hàng ủy quyền cho KIS trong Hợp đồng này và các tài liệu đính kèm là cam kết chắc chắn và không hủy ngang cho đến khi Khách hàng hoàn thành nghĩa vụ đối với KIS và thanh lý Hợp đồng này.
- 14.2 Khách hàng cam kết đã được KIS tư vấn, hướng dẫn và giải thích rõ cách thức thực hiện giao dịch CKPS; đã hiểu rõ các quy định pháp luật về CKPS, chấp nhận các rủi ro phát sinh khi thực hiện giao dịch CKPS và tự chịu trách nhiệm liên quan đến các rủi ro đó.

ĐIỀU 15: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

- 15.1 Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký và chấm dứt theo quy định tại Điều 13 Hợp đồng này.
- 15.2 Mọi sửa đổi, bổ sung hoặc điều chỉnh liên quan đến Hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản và có đầy đủ chữ ký của đại diện có thẩm quyền của hai Bên. Các văn bản sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Hợp đồng này (nếu có) sẽ cấu thành một bộ phận không thể tách rời của Hợp đồng và ràng buộc trách nhiệm với các bên.
- 15.3 Trong trường hợp bất kỳ điều khoản nào của Hợp đồng này bị vô hiệu, thì các điều khoản còn lại vẫn có giá trị pháp lý độc lập và bắt buộc thực hiện đối với các Bên. Các bên sẽ thỏa thuận, thống nhất điều khoản mới để thay thế điều khoản bị vô hiệu.
- 15.4 Hai Bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng.

Hợp đồng này gồm mười lăm (15) Điều và các Phụ lục, được lập thành hai (02) bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ một (01) bản.

KIS - Hợp đồng Mở tài khoản giao dịch chứng khoán phái sinh

HDGD CKPS_Ver 01-2018.06